

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN từ ngày 13/10/2025 đến
ngày 19/10/2025.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 9297/EVNSPC-KT ngày 04/10/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN từ ngày 13/10/2025 đến ngày 19/10/2025”.

Căn cứ văn bản số 384/PCĐN-KD+KT ngày 10/07/2025 của Công ty về việc: “phân bổ mức công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà cho các Đội Quản lý điện trực thuộc”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

4. Chế độ báo cáo: Giao nhiệm vụ Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện của Công ty về EVNSPC, Lãnh đạo Công ty trước 07 giờ 00 hàng ngày.

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 13/10/2025 đến ngày 19/10/2025.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	13/10/2025	14/10/2025	15/10/2025	16/10/2025	17/10/2025	18/10/2025	19/10/2025	
Khung giờ	8:00 - 13:30	8:00 - 13:30	8:00 - 13:30	8:00 - 13:30	8:00 - 13:30	8:00 - 14:30	7:00 - 14:30	
STT	ĐỘI QLĐ	CÔNG SUẤT PHÂN BỐ (MW)						
1	Trần Biên	4,18	4,18	4,18	4,18	4,18	4,37	3,40
2	Dầu Giây	2,83	2,83	2,83	2,83	2,83	2,97	2,31
3	Trị An	17,16	17,16	17,16	17,16	17,16	17,96	13,97
4	Long Khánh	9,71	9,71	9,71	9,71	9,71	10,16	7,90
5	Xuân Lộc	45,89	45,89	45,89	45,89	45,89	48,03	37,35
6	Định Quán	33,84	33,84	33,84	33,84	33,84	35,41	27,54
7	Long Thành	34,76	34,76	34,76	34,76	34,76	36,38	28,30
8	Nhơn Trạch	18,88	18,88	18,88	18,88	18,88	19,76	15,37
9	Cẩm Mỹ	10,63	10,63	10,63	10,63	10,63	11,13	8,66
10	Trảng Bom	22,15	22,15	22,15	22,15	22,15	23,18	18,03
11	Long Bình	32,37	32,37	32,37	32,37	32,37	33,87	26,35
12	Đồng Xoài	27,68	27,68	27,68	27,68	27,68	28,97	22,53
13	Phước Long	11,70	11,70	11,70	11,70	11,70	12,24	9,52
14	Bù Đăng	16,87	16,87	16,87	16,87	16,87	17,66	13,73

15	Phú Riềng	8,40	8,40	8,40	8,40	8,40	8,79	6,84
16	Chơn Thành	16,65	16,65	16,65	16,65	16,65	17,43	13,55
17	Bình Long	5,65	5,65	5,65	5,65	5,65	5,91	4,60
18	Lộc Ninh	27,18	27,18	27,18	27,18	27,18	28,45	22,12
19	Bù Đốp	21,57	21,57	21,57	21,57	21,57	22,57	17,56
20	Đồng Phú	31,99	31,99	31,99	31,99	31,99	33,48	26,04
21	Bù Gia Mập	3,98	3,98	3,98	3,98	3,98	4,17	3,24
22	Hớn Quản	17,40	17,40	17,40	17,40	17,40	18,21	14,16
PC Đồng Nai		429,49	429,49	429,49	429,49	429,49	445,32	345,18

6	ĐỊNH QUÁN	P-Phân bổ	36,20	36,20	36,20	36,20	36,20	31,48	26,75
		P-Thực hiện	47,15	44,28	46,76	39,00	40,81	40,10	42,36
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
7	LONG THÀNH	P-Phân bổ	37,19	37,19	37,19	37,19	37,19	32,34	27,49
		P-Thực hiện	46,59	44,08	42,00	39,95	39,23	26,44	42,84
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
8	NHƠN TRẠCH	P-Phân bổ	20,19	20,19	20,19	20,19	20,19	17,56	14,93
		P-Thực hiện	24,60	20,99	21,67	20,60	17,21	16,31	15,89
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
9	CẨM MỸ	P-Phân bổ	11,38	11,38	11,38	11,38	11,38	9,89	8,41
		P-Thực hiện	19,83	19,55	14,15	11,00	11,88	10,95	12,04
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
10	TRẢNG BOM	P-Phân bổ	23,69	23,69	23,69	23,69	23,69	20,60	17,51
		P-Thực hiện	20,49	20,08	19,25	18,64	17,74	8,18	19,07
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
11	LONG BÌNH	P-Phân bổ	34,63	34,63	34,63	34,63	34,63	30,11	25,59
		P-Thực hiện	41,72	36,29	41,48	38,57	40,95	18,40	33,45

		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
12	Đồng Xoài	P-Phân bổ	29,61	29,61	29,61	29,61	29,61	25,75	21,89
		P-Thực hiện	35,34	37,64	38,35	36,42	33,43	24,39	24,70
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
13	Phước Long	P-Phân bổ	12,52	12,52	12,52	12,52	12,52	10,88	9,25
		P-Thực hiện	14,46	13,91	16,94	16,65	14,79	13,43	12,75
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	18,05	18,05	18,05	18,05	18,05	15,69	13,34
		P-Thực hiện	26,62	25,38	24,71	26,01	19,22	19,00	19,33
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riềng	P-Phân bổ	8,99	8,99	8,99	8,99	8,99	7,82	6,64
		P-Thực hiện	10,52	12,37	12,60	9,95	8,04	6,07	8,02
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	17,81	17,81	17,81	17,81	17,81	15,49	13,17
		P-Thực hiện	21,14	17,71	20,05	19,73	19,99	14,50	16,38
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
17	Bình Long	P-Phân bổ	6,05	6,05	6,05	6,05	6,05	5,26	4,47

		P-Thực hiện	7,26	5,99	5,85	5,95	6,52	5,03	4,30
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	29,08	29,08	29,08	29,08	29,08	25,29	21,49
		P-Thực hiện	39,99	46,22	43,89	51,04	39,38	38,95	32,73
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	23,08	23,08	23,08	23,08	23,08	20,07	17,06
		P-Thực hiện	33,06	28,04	33,74	22,59	18,70	16,24	14,59
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
20	Đồng Phú	P-Phân bổ	34,23	34,23	34,23	34,23	34,23	29,76	25,30
		P-Thực hiện	49,65	51,08	55,25	53,83	45,94	36,08	42,91
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
21	Bù Gia Mập	P-Phân bổ	4,26	4,26	4,26	4,26	4,26	3,70	3,15
		P-Thực hiện	4,17	4,09	4,55	5,00	4,08	3,44	3,11
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
22	Hớn Quản	P-Phân bổ	18,62	18,62	18,62	18,62	18,62	16,19	13,76
		P-Thực hiện	24,23	20,92	18,18	18,41	20,46	14,55	18,12
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

			ĐẠT	ĐẠT			ĐẠT		ĐẠT
23	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	456,23	456,23	456,23	456,23	456,23	392,38	339,45
		P-Thực hiện	550,48	485,89	530,69	489,22	439,33	347,79	400,07
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT